

Bản án số: 47/2026/HS-ST
Ngày: 15/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Dư Công Thử;
- Ông Lê Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân; Kiểm sát viên.

Ngày 15/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2026/HSST ngày 09/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2026/QĐXXST-HS ngày 03/4/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lưu Thế H**, sinh năm 1985 tại Lâm Đồng; giới tính: nam; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; cha: Lưu Văn T; mẹ: Tống Thị N; vợ: Phạm Thị T1; con: có 03 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 26/12/2025 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: **Bùi Duy T2**, sinh năm 1990 tại Lâm Đồng; giới tính: nam; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Làm nông; cha: Bùi Văn M (đã chết); mẹ: Nguyễn Thị T3; vợ: Nguyễn Thị Cẩm V; con: không; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 26/12/2025 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Văn T4**, sinh năm 1975 tại Ninh Bình; giới tính: nam; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Làm nông; cha: Trần Văn T5 (đã chết); mẹ: Nguyễn Thị N1 (đã chết); vợ: Lương Thị H1; con: có 03 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 26/12/2025 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Họ và tên: **Đoàn Văn T6**, sinh năm 1989 tại Ninh Bình; giới tính: nam; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; cha: Đoàn Công S; mẹ: Nguyễn Thị Kim L; vợ: Vũ Thị H2; con: có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 26/12/2025 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn S1**, sinh năm 1967 tại Ninh Bình; giới tính: nam; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Làm nông; cha: Nguyễn Văn P (đã chết); mẹ: Đặng Thị H3 (đã chết); vợ: Đặng Thị X; con: có 04 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 26/12/2025 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 23/12/2025 Công an xã T bắt quả tang tại nhà ông Lưu Thế H4 thuộc thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng. Có 4 đối tượng đang có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài phỏm gồm: Bùi Duy T2, sinh năm 1990, nơi cư trú: thôn T, xã T; Trần Văn T4, sinh năm 1975, nơi cư trú: thôn T, xã T; Đoàn Văn T6, sinh năm 1989, nơi cư trú: thôn T, xã T; Nguyễn Văn S1, sinh năm 1967, nơi cư trú: thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Kết quả điều tra xác định: Vào khoảng 13 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2025 các đối tượng Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 đến nhà Lưu Thế H tại thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng chơi. Tại đây bốn đối tượng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm, mức ăn thua là 50.000 đồng, 100.000 đồng, 150.000 đồng, 200.000 đồng, 250.000 đồng, 500.000 đồng cho các mức thua nhì, ba, bét, cháy, ù, ù tròn. H đồng ý cho mượn phòng

ngủ nhà mình và cung cấp bài và mền cho các đối tượng sử dụng để đánh bài ăn tiền. Khi đánh bạc mỗi người đầu chón 2.000.000 đồng (tuy nhiên thực tế có người đầu thiếu vài trăm ngàn). Mỗi ván ù sẽ thu xâu 50.000 đồng để trả tiền bài, tiền nước, dư thì đưa cả cho chủ nhà là Lưu Thế H.

Khi đang đánh chón đầu thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ các đồ vật tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc.

Cáo trạng số 82/CT-VKSKV2 ngày 04/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố các bị cáo Lưu Thế H, Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lưu Thế H, Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 phạm tội: “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lưu Thế H từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Bùi Duy T2 từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T4 từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T6 từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S1 từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.950.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) bộ bài lá đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bộ bài lá chưa qua sử dụng.

+ 02 (hai) mền màu đỏ dùng làm chiếu bạc.

Các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng quy kết. Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 23/12/2025, tại nhà của bị cáo Lưu Thế H ở Thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng, Lưu Thế H đồng ý cho mượn phòng ngủ trong nhà mình và cung cấp bài, mền để các bị cáo Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 cùng nhau tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 6.950.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lưu Thế H, Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố các bị cáo Lưu Thế H, Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì muốn sát phạt nhau bằng tiền nên vẫn thực hiện. Do đó, cần xử lý mức án tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn S1 có công với cách mạng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Văn S1.

[5] Về quyết định hình phạt: Trong vụ án này các bị cáo Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 cùng nhau thống nhất tham gia chơi đánh

bạc. Bị cáo Lưu Thế H không tham gia đánh bạc nhưng là người đồng ý cho mượn phòng ngủ trong nhà mình và cung cấp bài, mền để các bị cáo T2, T4, T6, S1 đánh bạc, là đồng phạm giúp sức tích cực; quá trình đánh bạc các bị cáo đã nộp tiền xâu cho H được 04 (bốn) lần tổng số tiền xâu là 200.000 đồng, nên cần xử phạt các bị cáo Lưu Thế H, Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 mức án ngang nhau là phù hợp.

Xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần xử hình phạt tiền là hình phạt chính như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, cũng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 6.950.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 (một) bộ bài lá đã qua sử dụng; 01 (một) bộ bài lá chưa qua sử dụng; 02 (hai) mền màu đỏ dùng làm chiếu bạc là tang vật vụ án giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lưu Thế H, Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S1;

Tuyên bố các bị cáo Lưu Thế H, Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 phạm tội: “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Lưu Thế H 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Bùi Duy T2 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T4 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T6 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S1 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.950.000 đồng (Theo Lệnh thanh toán đến (kiêm chứng từ phục hồi) ngày 06/3/2026 giữa người phát lệnh Lê Minh Đ - A Chi nhánh L1 và người thụ hưởng Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài lá đã qua sử dụng; 01 (một) bộ bài lá chưa qua sử dụng; 02 (hai) mền màu đỏ dùng làm chiếu bạc (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2- Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc các bị cáo Lưu Thế H, Bùi Duy T2, Trần Văn T4, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn S1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2-Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án DS khu vực 2-Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài



CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dư Công Thử

Lê Văn Hoàng

Nguyễn Duy Hoài

